

KT3-01931AXD4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/11/2024
Trang 01/02

- Tên mẫu : TẤM LỘP NHỰA ASA/PVC
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin mẫu do khách hàng cung cấp. Các thông tin mô tả mẫu về kích thước, khối lượng ... là giá trị danh định chỉ có ý nghĩa nhận dạng mẫu không phải kết quả thử nghiệm.
01 tấm – (105 × 50) mm
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 09/11/2024
- Nơi gởi mẫu : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN NHỰA KHÔI THÀNH
Lô S5A, đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GD 3-4), xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
- Thời gian thử nghiệm : 11/11/2024
- Phương pháp thử :

ISO 11925-2 : 2020 Reaction of fire tests – Ignitability of products subjected to direct impingement of flame – Part 2: Single – Flame source test

- Điều kiện thử nghiệm: Thử nghiệm ở bề mặt vân đá

- Dưỡng đo chiều cao ngọn lửa : (20 ± 0,1) mm
- Áp suất khí : (10 – 50) kPa
- Tốc độ gió : (0,7 ± 0,1) m/s
- Nhiệt độ, độ ẩm môi trường thử nghiệm : (23 ± 5) °C; RH = (50 ± 20) %

8. Kết quả thử nghiệm:

Vị trí/thời gian tiếp xúc	Phương pháp thử	Mẫu thử	Xảy ra sự bắt lửa	Lửa lan tới vị trí cách điểm tiếp xúc 150 mm/thời điểm, s	Tàn lửa làm cháy giấy lọc	Hình thái mẫu
Tiếp xúc mặt trước 15 giây	N/A	1	Không	Không	Không	Xem hình 1
		2	Không	Không	Không	
		3	Không	Không	Không	

Ghi chú:

Kết quả chỉ thể hiện ứng xử của mẫu thử trong điều kiện của thử nghiệm; Đây không phải là tiêu chí duy nhất để đánh giá khả năng phòng ngừa hỏa hoạn của sản phẩm khi sử dụng.

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG

Trần Ngọc Sâm

TL. GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT THỬ NGHIỆM



Nguyễn Văn Tùng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-01931AXD4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/11/2024
Trang 02/02



Trước khi thử



Sau khi thử

Hình 1

QUATEST 3®

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.